



PHIẾU BÀI TẬP

Bài: Lính cứu hỏa

Họ và tên : _____ Lớp : _____ Ngày : _____

I. Đọc hiểu:

Con đọc bài "Lính cứu hỏa" trong sách giáo khoa và tích vào câu trả lời đúng:

Câu 1 *Trang phục của lính cứu hỏa gồm những gì ?*

☐

Mặc quần áo trắng

☐

Mặc quần áo công an, đeo gang tay

☐

Mặc quần áo chữa cháy, đi ủng, đeo gang, đội mũ

☐

Mặc quần bò, đi ủng, đeo gang, đội mũ

Câu 2 *Lính cứu hỏa dập tắt đám cháy bằng cách nào ?*

☐

Dùng xô nước dập đám cháy

☐

Dùng vòi phun nước dập đám cháy

☐

Dùng khăn dập đám cháy

☐

Dùng thùng nước dập đám cháy

Câu 3 Câu nào viết đúng trong các câu sau?

- ☐ chú lính cứu hỏa đang phun nước vào đám cháy.
- ☐ Chú lính cứu hỏa đang phun nước vào đám cháy.
- ☐ Chú lính cứu hỏa đang phun nước vào đám cháy.
- ☐ Chú lính cứu hỏa đang phun nước vào đám cháy

II. Bài tập:

Bài 1. Chọn từ ngữ thích hợp để hoàn thiện câu sau:

vui

buồn

tức giận

a. Chú lính cứu hỏa rất mỗi khi cứu được ai đó.

vòi phun nước

đèn báo hiệu

đồ ăn

b. Giống như xe cứu hỏa, xe cứu thương cũng có

Bài 2. Chọn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống:

Bé (chăm chỉ/trăm trí) học và làm bài.

Em viết số một (chăm /trăm) vào phiếu bài tập.

Mẹ pha nước (chanh/ tranh) cho cả nhà uống.

Lan vẽ một bức (chanh/ tranh) rất đẹp.

Đôi (trên/chân) bé chạy nhanh thoăn thoắt.

Chị mây (nghịch ngợm/ nghịch ngợm) đùa vui với anh gió.

Em đang ngồi (trong/chong) lớp học.

(Rây/Dây) đi nào bạn ơi.

Cốc nước này rất (trong/chong) không có cặn bẩn.

Bé thích nhìn chiếc (trong tróng/chong chóng) quay trong gió.

Bài 3. Sắp xếp từ ngữ thành câu:

Chú	,	phơi	,	mèo	,	nằm	,	nắng
1		2		3		4		5